



TỔ CHỨC THE GIFTED BATTLEFIELD
DỰ ÁN CHICKEN MINDS

KỲ THI THỬ TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
NĂM HỌC 2025 – 2026

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Môn thi: **NGŨ VĂN**

Thời gian làm bài: **120 phút** (không kể thời gian phát đề)

Ngày làm bài thi: **19/4/2025**

Hướng dẫn chấm thi gồm 04 trang

CHỦ ĐỀ: ÁNH SÁNG TỪ BÊN TRONG

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giám khảo chấm đúng theo Hướng dẫn chấm thi của Dự án Chicken Minds – Tổ chức The Gifted Battlefield.
2. Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm thi.
3. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.
4. Khuyến khích thí sinh:
 - Làm bài có cảm xúc, cá tính; trình bày vấn đề một cách có hệ thống, lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc sảo, dẫn chứng đa dạng, tiêu biểu;
 - Có cách nhìn nhận vấn đề theo quan điểm riêng, có những tìm tòi, sáng tạo riêng (ví dụ: biết vận dụng những quan sát, suy nghĩ và trải nghiệm riêng về cuộc sống hay văn chương để bàn luận vấn đề; biết kết hợp linh hoạt các thao tác nghị luận để làm nổi bật luận điểm của bài viết,...).
5. Giám khảo căn cứ vào tình hình và chất lượng thực tế của mỗi bài làm để chấm điểm thích hợp.

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Phần I. Đọc hiểu văn bản văn học và viết đoạn văn nghị luận văn học (5,0 điểm)			
Câu 1 (3,0 điểm)	a	Ngôi kể được sử dụng trong câu chuyện là ngôi thứ ba. Ngôi thứ ba giúp người kể có thể linh hoạt chuyển đổi điểm nhìn, kể chuyện một cách <i>khách quan</i> và bao quát. <i>Xác định đúng ngôi kể: 0,25 điểm.</i> <i>Nêu đúng tác dụng của ngôi kể thứ ba: 0,25 điểm.</i>	0,5
	b	Lời dẫn gián tiếp: Chủ quán ngần ngừ, nhìn chiếc ấm như muốn hỏi rằng người ta tha thiết như thế, nó tính sao. <i>Thí sinh không chuyển được đại từ “ngươi” trong lời dẫn trực tiếp thành “chiếc ấm” hoặc “nó” trong lời dẫn gián tiếp: 0 điểm.</i> <i>Thí sinh sử dụng dấu chấm hỏi để kết thúc lời dẫn gián tiếp thay vì dấu chấm: trừ 0,25 điểm.</i>	0,5
	c	Thông điệp chính của văn bản là: - Giá trị của một sự vật không chỉ nằm ở vẻ bề ngoài mà nằm ở lòng trung thành, trách nhiệm và sự tận tâm (những đức tính tốt) đối với công việc. - Dù có khiếm khuyết, miễn ta luôn hết lòng vì công việc và tạo ra lợi ích thì đều đáng trân quý.	1,0



Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		<i>Từ nội dung văn bản, thí sinh rút ra các bức thông điệp về những điều cần làm, lí do cho việc làm đó. Thông điệp chính thí sinh rút ra phải bao quát nội dung của toàn bộ văn bản. Thí sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách, miễn sao hợp lí.</i>	
	d	Với những góc nhìn khác nhau, thí sinh nêu ra mình đồng ý hoặc không đồng ý với suy nghĩ của chiếc ấm. Thí sinh cần nêu rõ mình đồng ý hoặc không đồng ý (0,25 điểm), lập luận để chỉ ra lí do mình đồng ý hoặc không đồng ý (0,5 điểm), và diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp (0,25 điểm).	1,0
Câu 2 (2,0 điểm)	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nội dung chủ đề của tác phẩm <i>Chuyện chiếc ấm sứ voi</i> (Trần Đức Tiến).		2,0
	1	Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
	2	Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: nội dung chủ đề của tác phẩm <i>Chuyện chiếc ấm sứ voi</i> (Trần Đức Tiến).	0,25
	3	Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm những nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh của chiếc ấm: cũ, sứ voi - Dù sứ mẻ, chiếc ấm luôn làm tròn bốn phận, sạch sẽ, pha trà khéo léo, cẩn thận. - Chiếc ấm được khách hàng yêu quý vì sự tận tụy và chất lượng trà. - Khi được trả giá cao, vẫn ở lại quán để tiếp tục phục vụ trung thành, trách nhiệm. - Nội dung chủ đề và bài học dành cho người đọc: không đánh giá một sự vật, sự việc qua vẻ ngoài; giá trị thật đến từ sự cố gắng, tinh thần trách nhiệm, lòng trung thành. 	1,0
	4	Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	5	Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt sáng tạo.	0,25
Phần II. Đọc hiểu văn bản nghị luận và viết bài văn nghị luận văn học (5,0 điểm)			
Câu 1 (1,0 điểm)	1	Luận điểm chính của văn bản Vẻ đẹp đích thực của người con gái không chỉ nằm ở hình thức bên ngoài mà còn đến từ sự quyến rũ, trí tuệ, tâm hồn và phẩm chất bên trong.	1,0
	2	Tác dụng của lí lẽ và bằng chứng <ul style="list-style-type: none"> - Tác giả sử dụng nhiều lí lẽ thuyết phục như: “<i>Sự quyến rũ không tự nhiên mà có</i>”, “<i>Trí tuệ chính là yếu tố quan trọng</i>”,... giúp củng cố luận điểm rằng vẻ đẹp nội tâm quan trọng hơn vẻ ngoài. - Bằng chứng cụ thể, gần gũi như hình ảnh những người phụ nữ trong lịch sử được sủng ái nhờ trí tuệ, hay các cô gái thế hệ 8X năng động, thông minh... tạo tính thuyết phục, minh họa sinh động cho luận điểm. 	



Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Câu 2 (4,0 điểm)		<p>Trong bối cảnh mạng xã hội và truyền thông phát triển mạnh mẽ, những xu hướng làm đẹp, những tiêu chuẩn sắc đẹp phổ biến đang tạo nên áp lực không nhỏ đối với người trẻ trong việc hoàn thiện bản thân. Từ đó, vẻ đẹp nội tâm và những phẩm chất đáng trân quý của mỗi người đang có nguy cơ bị xem nhẹ trước vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài.</p> <p>Liệu vẻ đẹp thực sự của một người có nằm ở hình thức bên ngoài hay chính từ sự sâu sắc, nội tâm và những phẩm chất tốt đẹp bên trong?</p> <p>Là một người trẻ, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.</p>	4,0
	1	<p>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.</p>	0,5
	2	<p>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.</p> <p><i>Thí sinh có thể tự do bày tỏ quan điểm của bản thân, miễn sao lập luận hợp lí, thuyết phục và có phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề.</i></p> <p>Sau đây là gợi ý cho một hướng giải quyết đề bài:</p>	3,0
	2.1	<p>Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẻ đẹp bên ngoài là những nét đẹp về hình thể, diện mạo. - Vẻ đẹp bên trong là tâm hồn, tính cách, trí tuệ, phẩm chất đạo đức. <p>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p> <p><i>Liệu vẻ đẹp thực sự của một người có nằm ở hình thức bên ngoài hay chính từ sự sâu sắc, nội tâm và những phẩm chất tốt đẹp bên trong?</i> Vẻ đẹp của một người, thực chất, được tạo nên bởi cả vẻ đẹp bên ngoài lẫn vẻ đẹp bên trong.</p>	0,5
	2.2	Bàn luận	2,0
	2.2.1	<p><i>Tại sao vẻ đẹp bên ngoài quan trọng?</i></p> <p>Vẻ đẹp bên ngoài vẫn quan trọng, bởi vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - nó là yếu tố đầu tiên mà người khác nhìn thấy ở chúng ta. - nó cho ta sự tự tin trong giao tiếp, trong học tập và trong công việc nói chung. - nó cũng có thể toát lên phần nào vẻ đẹp bên trong. 	
	2.2.2	<p><i>Tuy nhiên, vẻ đẹp bên ngoài không phải là tất cả.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoại hình có thể gây ấn tượng ban đầu, nhưng nó không bền vững. - Vẻ đẹp bên ngoài của con người sẽ dần mờ nhạt theo thời gian. 	
	2.2.3	<p><i>Vẻ đẹp bên trong cũng là một phần không thể thiếu góp phần tạo nên vẻ đẹp thực sự của một con người.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Người xưa có câu: “<i>Hữu xạ tự nhiên hương</i>”. Chính nội tâm và phẩm chất mới là cốt lõi tạo nên sự quý mến và giá trị đích thực của con người. - Vẻ đẹp bên ngoài có thể để lại ấn tượng đầu tiên, nhưng vẻ đẹp nội tâm mới thực sự tạo nên sức hút khó phai. - Một số người khiếm khuyết về ngoại hình (chẳng hạn như thầy Nguyễn Ngọc Ký hoặc Nick Vujicic), nhưng họ vẫn được rất nhiều người biết đến và ngưỡng mộ bởi chính ánh sáng từ bên trong họ. 	



Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	2.3	Liên hệ và mở rộng <ul style="list-style-type: none"> - Phê phán những người chỉ coi trọng vẻ ngoài và chạy theo những tiêu chuẩn ngoại hình của xã hội mà bỏ quên sự hoàn thiện bên trong, hoặc những người không chú trọng ngoại hình của bản thân. - Nêu được bài học nhận thức và hành động: việc xây dựng vẻ đẹp, hình ảnh bản thân đòi hỏi chúng ta phải trau chuốt cả ngoại hình lẫn phẩm chất và tính cách. 	0,5
	3	Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	4	Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt sáng tạo.	0,25
Tổng điểm bài thi			10,00

